

TT, ngày 23 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Yên

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Nguyễn Văn Chiến

Ông Bùi Đăng Lý

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 39/2023/TLST-DS ngày 06/4/2023 về việc tranh chấp Hợp đồng vay tài sản.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái với đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn MU, xã TX, huyện TT, thành phố Hà Nội;

ĐKTT: Thôn 1, xã TH, huyện TT, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo Ủy quyền: Ông Bùi Văn A, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Số nhà 107, đường LT, quốc lộ 32, phường PT, thị xã ST, thành phố Hà Nội;

**Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn TĐ, xã ĐT, huyện TT, thành phố Hà Nội.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Nguyễn Văn Đ1 thanh toán toàn bộ khoản nợ cho số tiền gốc là 72.000.000 đồng (*Bảy mươi hai triệu đồng*) và tiền lãi 28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*), cụ thể như sau:

Ngày 28/6/2023 ông Nguyễn Văn Đ1 thanh toán cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền gốc là 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*). (Đã giao trả cho nhau tại Toà án).

Ngày 28/8/2023 ông Nguyễn Văn Đ1 thanh toán cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền gốc là 37.000.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu đồng*).

Ngày 28/6/2024 ông Nguyễn Văn Đ1 thanh toán cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền lãi là 28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*).

Về án phí: Ông Nguyễn Văn Đ1 phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn chậm phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân TP. Hà Nội;
- THA, VKSND huyện TT;
- Các đương sự;
- UBND xã TH;
- Lưu HS, VP.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Ngọc Yên**

